

Số: 98/2021/QĐ- PT

BN, ngày 10 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BN
Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Bình.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tính, Bà Nguyễn Tuyết Mai.

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 17/2021/QĐST-DS, ngày 29 tháng 4 năm 2021.

Tòa án nhân dân thị xã TS đã căn cứ Điều 48; Điều 138; Điều 217; 218; Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 09/2019/TLST-DS ngày 03/01/2019, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Khu phố Dương S, phường Tam S, thị xã TS, tỉnh BN.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lương Danh T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 02, ngách 38/24/4, đường Xuân L, phường Xuân L, quận Tây H, thành phố H.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Như Q, sinh năm 1957.

Bà Nguyễn Thị Thu Đ, sinh năm 1961.

Cùng địa chỉ: Khu phố Dương S, phường Tam S, thị xã TS, tỉnh BN.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1983.

2. Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1984.

Cùng địa chỉ: Khu phố Dương S, phường Tam S, thị xã TS, tỉnh BN.

3. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1971.

4. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1976.

5. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Khu phố Dương S, phường Tam S, thị xã TS, tỉnh BN.

6. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1979.

Nơi ĐKKHKT: Thôn Châu M, xã Liên Ch, huyện Thanh O, thành phố H.

7. Ông Nguyễn Khắc Tr, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Khu phố M, phường Đồng N, thị xã TS, tỉnh BN.

8. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1942.

Địa chỉ: Khu phố Dương S, phường Tam S, thị xã TS, tỉnh BN.

9. Chị Nguyễn Thị Hoa D, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số 120/45, đường Trường Ch, phường 12, quận Tân B, thành phố H.

10. Chị Nguyễn Thị Hương G, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn Hà P, xã Tam D, huyện Lục N, tỉnh BG.

Tại đơn kháng cáo ngày 07 tháng 5 năm 2021, nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị L kháng cáo đề nghị hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 17/2021/QĐST-DS ngày 29/4/2021 của Tòa án nhân dân thị xã TS với lý do:

- Bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC- ST ngày 10/10/2017 của Tòa án nhân dân thị xã TS đã tuyên hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 609000 do Ủy ban nhân dân huyện TS cấp cho hộ Ông Nguyễn Như Q và bản án hành chính phúc thẩm số 01/2018/HC- PT ngày 10/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh BN giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm số 01/2017/HC- ST ngày 10/10/2017 của Tòa án nhân dân thị xã TS.

- Bản án dân sự số 71/2006/DSPT ngày 18/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh BN xét xử tranh chấp đất đai giữa ba hộ gia đình Nguyễn Văn Phong, Nguyễn Như Quyền, Nguyễn Khắc Trung nhưng vẫn chưa có quyết định cuối cùng ai là người sử dụng đất tranh chấp.

XÉT THẤY:

Ngày 03/11/2019, Tòa án nhân dân thị xã TS thụ lý vụ án số 09/2019/TLST-DS về việc “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và kiện đòi tài sản” đến ngày 29/4/2021, Tòa án nhân dân thị xã TS ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Khi ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án Tòa án đã căn cứ vào lý do: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị L đã được giải quyết bằng bản án số 71/2006/DSPT ngày 18/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh BN đã có hiệu lực pháp luật được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 192 Bộ luật tố tụng dân sự. Việc Tòa án nhân dân thị xã TS ra Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị L đã được giải quyết bằng bản án số 71/2006/DSPT ngày 18/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh BN đã có hiệu lực pháp luật là đúng quy định của pháp luật. Bởi năm 2004, ông Phong khởi kiện ông Quyền, bà Đảng tại Tòa án nhân dân huyện TS về việc hủy hợp đồng chuyển nhượng nhà đất giữa ông Phong và anh Trung ngày 20/01/1993; Hủy hợp đồng chuyển nhượng nhà đất ngày 06/9/2004 giữa anh Trung và ông Quyền. Tòa án

nhân dân huyện TS đã ra bản án và quyết định: Hủy hợp đồng chuyển nhượng nhà đất lập ngày 20/01/1993 giữa ông Nguyễn Văn Phong với anh Nguyễn Khắc Trung và hủy hợp đồng chuyển nhượng nhà đất lập ngày 06/9/2004 giữa anh Nguyễn Khắc Trung với Ông Nguyễn Như Q. Bản án này của Tòa án nhân dân huyện TS đã có kháng cáo của các đương sự trong vụ án là ông Phong, ông Quyền, bà Đảng, ông Trung.

Tòa án nhân dân tỉnh BN đã xét xử phúc thẩm vụ án. Tại bản án dân sự phúc thẩm số 71/2006/DSPT ngày 18/9/2006 đã quyết định: Bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Văn Phong về việc tranh chấp quyền sử dụng thửa đất số 346, tờ bản đồ số 4, diện tích 80m² đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên hộ Ông Nguyễn Như Q và bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. Từ khi xét xử phúc thẩm đến nay bản án này không bị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm do vậy bản án có hiệu lực pháp luật và các đương sự có liên quan trong vụ án buộc phải thực hiện. Đến nay nguyên đơn là Bà Nguyễn Thị L lại khởi kiện đề nghị Tòa án tuyên hủy hợp đồng chuyển nhượng nhà đất ngày 20/01/1993 giữa ông Nguyễn Văn Phong và Ông Nguyễn Khắc Tr; Hủy hợp đồng chuyển nhượng nhà đất ngày 06/9/1994 giữa Ông Nguyễn Khắc Tr và Ông Nguyễn Như Q là không đúng quy định của pháp luật. Bởi tài sản trong hai hợp đồng này chính là thửa đất số 346, tờ bản đồ số 4, diện tích 80m² đã được giải quyết tại bản án phúc thẩm số 71 ngày 18/9/2006 đang có hiệu lực pháp luật. Vì thế, Tòa án nhân dân thị xã TS đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án với lý do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đã được giải quyết bằng một bản án có hiệu lực pháp luật là hoàn toàn đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó, kháng cáo của bà Liên là không có căn cứ để chấp nhận.

Căn cứ vào Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH

1. Giữ nguyên “Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự” số 17/2021/QĐST-DS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã TS.

2. Bà Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đ án phí dân sự phúc thẩm nhưng được trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm tại biên lai thu tiền số 0004053 ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã TS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BN;
- TAND thị xã TS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Nguyễn Thanh Bình